

Bản án số 03/2018/DS-ST
Ngày 24.01.2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Lệ

2. Ông Nguyễn Công Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 162/2017/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2017/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần VP (VP Bank); Địa chỉ: phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị L - Sinh năm 1993; Địa chỉ: phường H, quận H, thành phố Đ (Theo Văn bản ủy quyền số 29/2017/UQ-CT ngày 22 tháng 6 năm 2017 và Văn bản ủy quyền số 416/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 29 tháng 9 năm 2017), (Có mặt).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Phương L - Sinh năm 1965; Nơi cư trú: tổ 76, phường H, quận L, thành phố Đ, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện ngày 04 tháng 10 năm 2017, tại Bản tự khai ngày 14 tháng 11 năm 2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại*

diện theo ủy quyền của nguyên đơn (- Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Vp (viết tắt là Ngân hàng TMCP Vp)) trình bày:

Ngày 14 tháng 10 năm 2014, bà Nguyễn Thị Phương L có ký hợp đồng tín dụng số 20141022-500003-0014 với Ngân hàng TMCP Vp vay số tiền 15.750.000 đồng (*Mười lăm triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) với lãi suất thoả thuận 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thoả thuận trong hợp đồng, bà L có trách nhiệm thanh toán số tiền 29.505.000 đồng (*Gồm cả gốc và lãi*), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng. 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 805.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.330.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 01 tháng 12 năm 2014.

Thực hiện hợp đồng, bà L đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Ngân hàng được 18 lần với tổng số tiền đã trả là 14.502.000 đồng; Trong đó, nợ gốc là 5.078.753 đồng và nợ lãi là 9.428.247 đồng.

Kể từ ngày 23 tháng 5 năm 2016 bà L không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu thanh toán.

Do bà L trễ hạn thanh toán nên Ngân hàng TMCP Vp yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà L thanh toán một lần số tiền nợ 14.777.095 đồng (*Mười bốn triệu bảy trăm bảy mươi bảy ngàn không trăm chín mươi lăm đồng*), trong đó nợ gốc là 10.671.247 đồng và nợ lãi tính đến ngày khởi kiện là 4.105.848 đồng. Ngân hàng không yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh tiếp theo.

** Tại Bản tự khai ngày 04 tháng 12 năm 2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn - bà Nguyễn Thị Phương L trình bày:*

Bà xác nhận có ký hợp đồng tín dụng số 20141022-500003-0014 với Ngân hàng TMCP Vp ngày 14 tháng 10 năm 2014 để vay số tiền 15.750.000 đồng (*Mười lăm triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) với lãi suất thoả thuận 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Các nội dung thoả thuận tại hợp đồng giống như người đại diện của Ngân hàng trình bày. Đến nay, bà đã thanh toán cho Ngân hàng được 18 lần với tổng số tiền là 14.502.000 đồng, còn nợ lại số tiền 14.777.095 đồng (*Mười bốn triệu bảy trăm bảy mươi bảy ngàn không trăm chín mươi lăm đồng*). Do hiện nay kinh tế gia đình đang gặp khó khăn nên bà xin được trả số tiền gốc 5.000.000 đồng vào cuối tháng 01 năm 2018. Số tiền nợ gốc còn lại và tiền lãi, bà xin Ngân hàng miễn toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Vp, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng TMCP Vp cung cấp có trong hồ sơ vụ án và lời xác nhận nợ của bà L trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 14 tháng 10 năm 2014, bà L có ký Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Vp vay số tiền 15.750.000 đồng (*Mười lăm triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) với lãi suất 3,75%/tháng, thời hạn 36 tháng để tiêu dùng cá nhân.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà L đã thanh toán cho Ngân hàng được 18 lần với tổng số tiền là 14.502.000 đồng (*Trong đó, nợ gốc là 5.078.753 đồng và nợ lãi là 9.428.247 đồng*), còn nợ lại số tiền 14.777.095 đồng (*Trong đó, nợ gốc là 10.671.247 đồng và nợ lãi là 4.105.848 đồng*).

Do bà L đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay tài sản về thời hạn thanh toán nợ được quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Vp, xử buộc bà L phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Vp số tiền nợ gốc 10.671.247 đồng là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Đối với yêu cầu tính lãi của Ngân hàng TMCP Vp theo mức lãi suất 3,75%/tháng (*Chỉ yêu cầu tính đến ngày khởi kiện*) là 4.105.848 đồng, Hội đồng xét xử thấy: Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa bà L và Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện. Lãi suất 3,75%/tháng dựa trên sự thỏa thuận giữa hai bên, phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên cần chấp nhận.

[3] Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 738.855 đồng (*Bảy trăm ba mươi tám ngàn tám trăm năm mươi lăm đồng*) theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 463, 466, 468 và 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các điều 235 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Vp đối với bà Nguyễn Thị Phương L về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Xử: Buộc bà Nguyễn Thị Phương L phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Vp số tiền nợ gốc 10.671.247 đồng và nợ lãi 4.105.848 đồng. Tổng cộng là 14.777.095 đồng (*Mười bốn triệu bảy trăm bảy mươi bảy ngàn không trăm chín mươi lăm đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là 738.855 đồng (*Bảy trăm ba mươi tám ngàn tám trăm năm mươi lăm đồng*) bà Nguyễn Thị Phương L phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Vp số tiền tạm ứng án phí 369.427 đồng (*Ba trăm sáu mươi chín ngàn bốn trăm hai mươi bảy đồng*) đã nộp tại biên lai thu số 0000606 ngày 16 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy